

Số: 374/PA - TĐNCS

Cảm ơn, ngày 15 tháng 01 năm 2026

**PHƯƠNG ÁN**  
**Kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT**  
**Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV**

Căn cứ quy định đối với Thành viên HĐQT Công ty cổ phần niêm yết tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được ban hành ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV;

Căn cứ Nghị quyết họp số 01.1/NQ-HĐQT ngày 09 /01/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV.

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và ban hành "Phương án kiện toàn nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị Công ty". Nội dung cụ thể như sau:

**I. Các văn bản pháp lý và cơ sở triển khai**

**1. Các văn bản pháp luật**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT- BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty đối với Công ty đại chúng.

**2. Các văn bản khác**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV đã được ban hành;

**II. Yêu cầu cụ thể về thành viên Hội đồng quản trị**

**1. Về mô hình tổ chức quản lý doanh nghiệp**

Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định tại Khoản 1, Điều 137 về Cơ cấu tổ chức quản lý công ty cổ phần như sau: Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, công ty cổ phần có quyền lựa chọn tổ chức quản lý và hoạt động theo một trong hai mô hình sau đây:

a) Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. Trường hợp công ty cổ phần có dưới 11 cổ đông và các cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 50% tổng số cổ phần của công ty thì không bắt buộc phải có Ban kiểm soát;

b) Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. Trường hợp này ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.

\* Ghi chú: Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV có mô hình tổ chức quản lý và hoạt động thuộc điểm (a) nêu trên.

## **2. Điều lệ Công ty quy định về cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT**

Tại Khoản 1, Điều 26 - Điều lệ quy định số lượng, cơ cấu, nhiệm kỳ thành viên HĐQT như sau: Số lượng thành viên HĐQT là 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm.

### **III. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT Công ty**

Công ty Cổ Phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV cần kiện toàn 01 thành viên Hội đồng Quản trị, Là công dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp (Khoản 4, Điều 25- Điều lệ Công ty Cổ phần Than Đèo Nai- Cọc Sáu - TKV) cụ thể:

#### **1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT**

Được quy định tại khoản 1, Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 cụ thể:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý TKV.

#### **2. Những người sau đây không được ứng cử là Thành viên HĐQT**

Được quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020:

- a) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
- b) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;
- c) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;

d) Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; tổ chức không có tư cách pháp nhân;

đ) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.

e) Người đã từng bị đình chỉ chức danh thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Viên chức quản lý của các Công ty.

f) Người có liên quan của người nội bộ (Công ty Cổ phần Than Đèo Nai-Cọc Sáu - TKV).

#### **IV. Trách nhiệm, quyền hạn và chế độ của thành viên HĐQT**

##### **1. Trách nhiệm của thành viên HĐQT**

Được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 5, Điều 164, Luật Doanh nghiệp 2020:

1.1. Thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

1.2. Việc kê khai quy định trên phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng;

1.3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về công ty.

##### **2. Quyền của thành viên HĐQT**

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 153, Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Các quyền khác được quy định tại Điều 159 của Luật Doanh nghiệp 2020:

a) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, các Phó giám đốc hoặc người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty.

b) Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

### **3. Chế độ, tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty thì thành viên HĐQT của Công ty được hưởng như sau:

*\* Quy định tại Điều 163, Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 28, Điều lệ Công ty Cổ phần Than Đèo Nai- Cọc Sáu- TKV):*

3.1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

3.2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

3.3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3.4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

3.5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

3.6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

### **V. Quy trình kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT**

1. Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV lập phương án kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT và Thông báo (thư) mời đề cử, ứng cử thành viên HĐQT;

2. HĐQT Công ty xem xét thông qua Phương án kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT theo nội dung Giám đốc trình;

3. Công ty đăng tải thông báo mời ứng cử thành viên HĐQT trên trang thông tin điện tử Website: <http://thandeonaicocsau.vn>;

4. Công ty tiếp nhận hồ sơ, xác định, lựa chọn ứng viên và thực hiện công bố thông tin theo điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan;

5. HĐQT Công ty tập hợp kết quả lựa chọn ứng viên (cả kết quả giới thiệu khác...) giới thiệu, đề cử ứng viên thành viên tham gia HĐQT theo mục 2, Điều 25- Điều lệ Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV và các quy định pháp luật;

6. Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử; tổ chức bầu thành viên HĐQT theo Điều 42, Điều lệ Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV.

## **VI. Các hình thức ứng cử và hồ sơ ứng cử Thành viên HĐQT Công ty**

### **1. Các hình thức ứng cử thành viên HĐQT**

1.1. Cá nhân tự ứng cử;

1.2. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền được đề cử thành viên HĐQT.

1.3. Trường hợp không có ứng cử viên Hội đồng quản trị ứng cử hoặc được đề cử, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật.

### **2. Hồ sơ ứng cử thành viên HĐQT**

2.1. Đối với cá nhân tự ứng cử gồm:

- Đơn đăng ký tự ứng cử thành viên HĐQT theo mẫu (01-HĐQT);
- Bản chính Lý lịch ứng viên theo mẫu (03-HĐQT);
- Bản sao CCCD/ Hộ chiếu, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên;
- Các tài liệu chứng minh đủ tiêu chuẩn là thành viên HĐQT;

2.2. Đối với ứng viên do các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết giới thiệu gồm:

- Đơn đề cử của Cổ đông/Nhóm Cổ đông đề cử/ứng cử nhân sự để bầu làm thành viên HĐQT theo mẫu (02-HĐQT);
- Bản chính Lý lịch ứng viên theo mẫu (03-HĐQT);
- Bản sao CCCD/Hộ chiếu, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của Ứng viên : 03 bản sao có chứng thực;
- Các tài liệu khác chứng minh đủ tiêu chuẩn là thành viên HĐQT;

2.3. Ứng viên do Hội đồng quản trị giới thiệu gồm:

- Văn bản của HĐQT về việc thống nhất giới thiệu ứng viên;
- Bản chính Lý lịch ứng viên theo mẫu (03-HĐQT);

- Bản sao CCCD/Hộ chiếu, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của Ứng viên : 03 bản sao có chứng thực;
- Các tài liệu khác chứng minh đủ tiêu chuẩn là thành viên HĐQT;

## **VII. Tổ chức thực hiện:**

### **1. Các phòng liên quan:**

- Phòng Tổ chức nhân sự Công ty: căn cứ vào các quy định của pháp luật Nhà nước, của TKV và Công ty, chủ trì tham mưu cho Giám đốc báo cáo, giải trình trước HĐQT để thông qua phương án;
- Thư ký Công ty: tiếp nhận hồ sơ ứng tuyển, giới thiệu đề cử, ứng cử (nếu có); Cùng phòng TCNS, VP đề tham mưu cho HĐQT tổng hợp phân tích, lựa chọn ứng viên để triển khai thực hiện theo quy định;
- Văn phòng Công ty phối hợp với các phòng chuyên môn đăng tải thông tin theo phương án đã được thông qua;

### **2. Thời gian thực hiện:**

- Hoàn thiện Phương án và phát hành Thông báo theo quy định
- Đăng tải thông tin: Trong thời hạn tối thiểu 30 ngày kể từ ngày Phương án được duyệt/phát hành.
- Tập hợp báo cáo HĐQT: Tại phiên họp gần nhất sau ngày đăng tải thông tin cuối cùng.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, các cá nhân được giao nhiệm vụ chủ động báo cáo Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty sẽ tổng hợp xin ý kiến HĐQT/ Đại hội đồng Cổ đông/ TKV để xử lý, triển khai./.

#### ***Nơi nhận:***

- HĐQT, BKS (e-copy);
- Các cổ đông (qua Website);
- Cổ đông nội bộ Công ty (e-copy);
- Đăng tải Website Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. HĐQT CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tốt**

**Mẫu 01-HĐQT:** Mẫu đơn ứng cử thành viên HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN ĐÈO NAI - CỌC SÁU - TKV**  
**NHIỆM KỲ 2024-2029**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị**  
**Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV**

Tôi tên là:.....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại:..... Email:.....

Số CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Tại:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại: ..... cổ phần, tương ứng với: ..... % vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Phương án kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng Cổ đông bất thường.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty./.

***Xin trân trọng cảm ơn!***

....., Ngày .... tháng ... năm 2026

**ỨNG CỬ VIÊN**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

**Mẫu 2- HĐQT: Mẫu đơn đề cử thành viên HĐQT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN ĐÈO NAI - CỌC SÁU - TKV**  
**NHIỆM KỲ 2024-2029**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty CP Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV**

Tôi/ Chúng tôi là Cổ đông/ Nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV gồm:

STT	Họ và tên Cổ đông	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số Cổ phần sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Chữ ký

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:.....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Tại:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/bà ..... có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Than Đèo Nai -Cọc Sáu - TKV.

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ Phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV.

***Xin trân trọng cảm ơn!***

....., Ngày .... tháng ... năm 2026

**NGƯỜI ĐỀ CỬ**

(ký và ghi rõ họ tên)

*Mẫu 03-HĐQT: Mẫu sơ yếu lý lịch*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH (Mẫu)**

**1. Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh:.....
- Họ và tên thường gọi: .....
- Bí danh: .....
- Ngày tháng năm sinh: .....
- Nơi sinh:.....
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có):.....
- Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú; địa chỉ theo CCCD/Hộ chiếu:  
.....
- Nơi ở hiện nay:.....
- Số CCCD, nơi cấp, ngày cấp CCCD hoặc số hộ chiếu hoặc số giấy tờ chứng  
thực cá nhân khác: .....
- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường  
hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):.....  
.....  
.....

Ảnh hộ chiếu  
(3x4)

**2. Trình độ:**

Tên trường; tên thành phố, quốc gia nơi trường đặt trụ sở chính; tên khóa học; thời gian học; tên bằng (liệt kê những bằng cấp, chương trình đào tạo liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh được bầu, bổ nhiệm):.....  
.....  
.....

**3. Quá trình công tác:**

- Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính:  
.....  
.....
- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại các tổ chức khác:  
.....  
.....
- Đơn vị công tác; chức vụ; các trách nhiệm chính (liệt kê các đơn vị công tác và chức danh nắm giữ các đơn vị này đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).  
.....  
.....  
.....
- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có).

.....

.....

**4. Cam kết trước pháp luật**

- Tôi, ..... cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV;

- Tôi, ..... cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ  
THẨM QUYỀN**

....., ngày....tháng.....năm 2026

**Người khai**

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**Lưu ý:**

- Sơ yếu lý lịch phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về việc người khai đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn hoặc cơ quan về việc người khai đang làm việc ở cơ quan đó hoặc công chứng chứng thực chữ ký của người khai.

- Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết./.